

Số: 01/2018/IBSC/NQ-ĐHCD

Hà Nội, ngày 17 tháng 04 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN IB

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 11 thông qua ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 12 thông qua ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Chứng khoán IB;
- Căn cứ Biên bản phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Chứng khoán IB ngày 17 tháng 04 năm 2018;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty Cổ phần Chứng khoán IB ngày 17 tháng 04 năm 2018;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo tài chính (BCTC) năm 2017 đã kiểm toán, kết quả kinh doanh năm 2017 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 như sau:

1. **Thông qua Báo cáo tài chính Công ty CP Chứng khoán IB năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH ERNST & YOUNG Việt Nam:**

Toàn bộ Báo cáo tài chính đã kiểm toán được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty theo đường dẫn:

<http://ibsc.vn/home/Tin-tuc/Chuyen-muc,Quan-he-co-dong-2,Bao-cao-IBSC/>

2. **Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 với các chỉ tiêu chính như sau:**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2017	BCTC hợp nhất	BCTC riêng	% thực hiện/kế hoạch năm (%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7=5/4)
1	Vốn điều lệ	Nghìn đồng	736.045.800	736.045.800	736.045.800	100%
2	Tổng doanh thu	Nghìn đồng	262.656.000	394.914.762	400.244.091	150,73%
3	Lợi nhuận trước thuế	Nghìn đồng	70.975.000	95.660.368	102.386.242	134,78%
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Nghìn đồng	14.195.000	17.358.588	17.358.588	122,29%
5	Lợi nhuận sau thuế	Nghìn đồng	56.780.000	78.301.780	85.027.654	137,90%
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/cp	810	1.088		134,32%

3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 như sau:

Đơn vị: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Ghi chú	Giá trị
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2017		103.417.617.905
2	Lợi nhuận sau thuế kỳ trước chưa phân phối chuyển sang		27.340.699.008
3	Trích quỹ bổ sung năm 2017	a+b	8.502.765.468
a	Trích quỹ dự phòng tài chính (5% LNST 2017)		4.251.382.734
b	Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5% LNST 2017)		4.251.382.734
4	Tổng lợi nhuận chưa phân phối thuộc chủ sở hữu đến 31/12/2017	1+2-3	122.255.551.445
5	Chia cổ tức năm 2017 tỷ lệ 15% mệnh giá (5% bằng tiền mặt và 10% bằng cổ phiếu)	dự kiến	110.406.870.000
6	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau	dự kiến	11.848.681.445

Công ty sẽ chi trả cổ tức năm 2017 tỷ lệ 15% mệnh giá (5% bằng tiền mặt và 10% bằng cổ phiếu) trích từ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối thuộc quyền sử dụng của cổ đông Công ty mẹ trên BCTC hợp nhất đã kiểm toán tại ngày 31/12/2017. Mức cổ tức này được tính trên số vốn điều lệ hiện tại của Công ty là: 736.045.800.000 đồng. Thời điểm chia cổ tức là sau khi

được UBCKNN chấp thuận (dự kiến là Quý 2/2018), thời điểm cụ thể ĐHCĐ uỷ quyền cho HĐQT quyết định.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT) về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2017.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát (BKS) về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc năm 2017.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và của từng Kiểm soát viên năm 2017.

Điều 5. Thông qua mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2017 và kế hoạch trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018 như sau:

1. Thông qua mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2017 như sau:

STT	Đơn vị	Thù lao từ 01/01/2017 đến 31/12/2017
1	Hội đồng quản trị	988.800.000 đồng
2	Ban kiểm soát	144.000.000 đồng
	Tổng thù lao HĐQT và BKS năm 2017	1.132.800.000 đồng

2. Thông qua kế hoạch trả thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2018 như sau:

- Thành viên HĐQT và BKS làm việc và hưởng thù lao theo chế độ chuyên trách và không chuyên trách. Tổng mức thù lao HĐQT và BKS năm 2018 tối đa không quá 5% lợi nhuận sau thuế năm 2018, mức chi cụ thể do Hội đồng quản trị quyết định.
- Nếu Công ty không hoàn thành kế hoạch thì mức chi trả thù lao HĐQT và BKS không quá 2 tỷ đồng, mức chi cụ thể do Hội đồng quản trị quyết định theo tình hình thực tế.
- Trích tối đa 1% lợi nhuận sau thuế để bổ sung chi phí hoạt động của HĐQT và BKS.

Điều 6. Thông qua chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2018 như sau:

Đại hội đồng cổ đông thông qua chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2018 với các chỉ tiêu chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	% tăng 2018/2017
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	394.914	455.048	15,23%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	95.660	120.335	25,79%
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	78.301	96.268	22,94%
4	EPS bình quân (đồng/cổ phần)	Đồng/cp	1.088	1.106	1,65%

Điều 7. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 như sau:

1. *Danh sách các công ty đưa vào lựa chọn bao gồm:*

- Công ty trách nhiệm hữu hạn Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn Price Waterhouse Coopers;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn Deloitte Việt Nam;
- Công ty trách nhiệm hữu hạn KPMG Việt Nam.

2. *Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các công ty kiểm toán nói trên để ký hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 theo quy định của pháp luật.*

Điều 8. Thông qua phương án tăng vốn điều lệ năm 2018 như sau:

1. Thông qua phương án tăng vốn điều lệ năm 2018 được chia làm 2 đợt như sau:

- Đợt 1: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu là 10:1 (tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu tương ứng là 10% mệnh giá). Thời gian thực hiện dự kiến: quý II/2018.
- Đợt 2: Chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho các nhà đầu tư chiến lược. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: 40 triệu cổ phiếu. Thời gian thực hiện dự kiến: quý III/2018.

(Phương án tăng vốn điều lệ chi tiết theo Tờ trình số:04/2018/IBSC/TT-HĐQT ngày 17/04/2018 của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua và được đính kèm Nghị quyết này)

2. Thông qua phương án sử dụng vốn: Nâng cao năng lực tài chính nhằm đáp ứng các điều kiện kinh doanh, cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán chứng khoán phái sinh, phát hành chứng quyền có bảo đảm và bổ sung nguồn lực, mở rộng các hoạt động nghiệp vụ phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty. Chi tiết việc phân bổ, sử dụng vốn được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định hiện hành.
3. Thông qua việc đăng ký, lưu ký, niêm yết bổ sung: Toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức và toàn bộ số lượng cổ phiếu chào bán riêng lẻ được đăng ký, lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán nơi cổ phiếu Công ty đang thực hiện niêm yết.
4. Thông qua việc ủy quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT quyết định các công việc liên quan đến tăng vốn như sau :
- **Đối với đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức:**
 - Lựa chọn thời điểm phát hành, xây dựng và hoàn thiện hồ sơ phát hành cổ phiếu để trả cổ tức gửi UBCK. Trong trường hợp UBCK yêu cầu phải sửa đổi, bổ sung thì Hội đồng quản trị được phép quyết định sửa đổi, bổ sung theo khuyến nghị/đề nghị của UBCK.
 - Lựa chọn thời gian phù hợp để chốt ngày thực hiện quyền và các mốc thời gian khác liên quan đến việc triển khai phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo quy định.
 - Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung nội dung tại Khoản 1, Điều 12 Điều lệ công ty (quy định về vốn điều lệ và số lượng cổ phần) và các điều khoản có liên quan trong Điều lệ công ty theo kết quả phát hành thực tế.

- Thực hiện các thủ tục điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động sau khi kết thúc đợt phát hành.
- Ngoài các nội dung nêu trên, Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định toàn bộ các vấn đề khác có liên quan phát sinh trong quá trình triển khai việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo quy định.
- **Đối với đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ:**
- Lựa chọn thời điểm chào bán, xây dựng và hoàn thiện hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ gửi UBCK. Trong trường hợp UBCK yêu cầu phải sửa đổi, bổ sung thì Hội đồng quản trị được phép quyết định sửa đổi, bổ sung theo các khuyến nghị/đề nghị của UBCK.
- Quyết định thời hạn đăng ký mua, thời hạn nộp tiền và các mốc thời gian khác liên quan đến việc triển khai chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho các nhà đầu tư theo quy định.
- Quyết định chi tiết việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn thu được từ đợt chào bán, đảm bảo tuân thủ đúng các quy định hiện hành.
- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung nội dung tại Khoản 1, Điều 12 Điều lệ công ty (quy định về vốn điều lệ và số lượng cổ phần) và các điều khoản có liên quan trong Điều lệ công ty theo kết quả chào bán thực tế.
- Thực hiện các thủ tục điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động sau khi kết thúc đợt chào bán.
- Ngoài các nội dung nêu trên, Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định toàn bộ các vấn đề khác có liên quan phát sinh trong quá trình triển khai việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo quy định.

Điều 9. Thông qua việc triển khai sản phẩm chứng quyền có bảo đảm (Covered Warrant) theo Tờ trình số: 05/2018/IBSC/TT-HĐQT ngày 17/04/2018 và thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề liên quan tới chào bán chứng quyền có bảo đảm như sau:

- Hoàn thiện các thủ tục pháp lý cần thiết để IBSC được tham gia phát hành sản phẩm chứng quyền có bảo đảm, phù hợp với quy định của pháp luật và chủ trương chung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Bổ sung, sửa đổi Điều lệ của IBSC đối với các nội dung liên quan tới chào bán chứng quyền theo quy định pháp luật như đề cập tại Mục 3, phần IV của Tờ trình số 05/2018/IBSC/TT-HĐQT ngày 17/04/2018 (nếu cần thiết)
- Chủ động quyết định nội dung chi tiết về đợt chào bán (loại chứng quyền, kiểu chứng quyền, chứng khoán cơ sở, giá trị của đợt chào bán, giá chào bán, số lượng chứng quyền chào bán, giá thực hiện, thời hạn của chứng quyền, ngày niêm yết dự kiến,...) nhằm đảm bảo lợi ích cho các cổ đông và tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật.
- Tổ chức thực hiện kinh doanh chứng quyền có bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật và đảm bảo an toàn, hiệu quả kinh doanh của Công ty

(Chi tiết nội dung triển khai sản phẩm chứng quyền có bảo đảm theo Tờ trình số: 05/2018/IBSC/TT-HĐQT ngày 17/04/2018 của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua và được đính kèm Nghị quyết này)

Điều 10. Thông qua việc sửa đổi bổ sung Điều lệ của Công ty cổ phần Chứng khoán IB như sau:

Thông qua việc sửa đổi bổ sung Điều lệ của Công ty cổ phần chứng khoán IB với các nội dung chi tiết theo Tờ trình số: 06/2018/IBSC/TT-HĐQT ngày 17/04/2018 của HĐQT đã được ĐHCĐ thông qua.

Điều 11. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo Tờ trình số: 07/2018/IBSC/TT-HĐQT ngày 17/04/2018 của HĐQT.

Điều 12. Phê chuẩn việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Tổng giám đốc Công ty theo Tờ trình số: 08/2018/IBSC/TT-HĐQT ngày 17/04/2018 của HĐQT.

Điều 13. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông như sau:

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần chứng khoán IB thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tất cả các Hợp đồng bảo lãnh phát hành thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện các nội dung ủy quyền nêu trên (nếu phát sinh) với Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần chứng khoán IB tại phiên họp gần nhất.

Điều 14. Thông qua việc miễn nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán IB nhiệm kỳ 2016-2021 do từ nhiệm:

- Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT từ ngày 05/07/2017 đối với ông Lê Khả Tuyên do từ nhiệm.
- Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT từ ngày 30/03/2018 đối với ông Nguyễn Văn Hạnh do từ nhiệm.
- Miễn nhiệm chức danh thành viên Ban Kiểm soát từ ngày 30/03/2018 đối với bà Dương Thị Kim Oanh do từ nhiệm.
- Miễn nhiệm chức danh thành viên Ban Kiểm soát từ ngày 30/03/2018 đối với bà Đỗ Thị Sâm do từ nhiệm.

Điều 15. Thông qua kết quả bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Chứng khoán IB nhiệm kỳ 2016-2021

1. Kết quả bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị:

Những người có tên sau đây đã trúng cử và trở thành thành viên HĐQT Công ty cổ phần chứng khoán IB nhiệm kỳ 2016-2021 để thay thế cho các thành viên đã được miễn nhiệm:

- 1) Ông: Nguyễn Tuấn Dũng
- 2) Ông: Phí Anh Tuấn

Như vậy, sau khi bỏ phiếu bầu thành viên thay thế, HĐQT Công ty cổ phần chứng khoán IB nhiệm kỳ 2016 - 2021 gồm 05 người có tên sau đây:

- 1) Ông: Nguyễn Tuấn Dũng
- 2) Bà: Trần Thị Hồng Hà
- 3) Bà: Cao Thị Hồng
- 4) Ông: Phí Anh Tuấn
- 5) Bà: Nguyễn Thị Tuyết

2. Kết quả bầu thay thế thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên):

Những người có tên sau đây đã trúng cử và trở thành Kiểm soát viên Công ty cổ phần chứng khoán IB nhiệm kỳ 2016-2021 để thay thế cho các thành viên đã được miễn nhiệm:

- 1) Bà: Nguyễn Thị Duyên
- 2) Bà: Đoàn Thị Hương

Như vậy, sau khi bỏ phiếu bầu thành viên thay thế, Ban Kiểm soát Công ty cổ phần chứng khoán IB nhiệm kỳ 2016 - 2021 gồm 03 người có tên sau đây:

- 1) Bà: Nguyễn Thị Duyên
- 2) Bà: Đoàn Thị Hương
- 3) Bà: Trịnh Thị Mỹ Lệ

Điều 16. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 17/04/2018. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo chức năng, nhiệm vụ của mình phù hợp với quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Chứng khoán IB và các quy định của pháp luật Việt Nam.

Nơi nhận:

- Như Điều 16;
- Cổ đông;
- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Sở GD&ĐT TP. Hồ Chí Minh;
- TTLKCK VN;
- Lưu VT.

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Nguyễn Thị Tuyết

